

Bản án số:...../2018/HS-PT

Ngày 10/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

.....
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy Cường

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa – Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 695/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo: Lưu Trọng T. do có kháng cáo của bị cáo; Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 120/2018/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lưu Trọng T., sinh ngày 19/5/1996 tại tỉnh T; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: hiện đang là sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Trọng H. và bà Phạm Thị D.; Danh chỉ bản số 000000187, lập ngày 05/5/2018 tại công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 03/5/2018; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

- Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội số 25/QĐ-VKSHN ngày 31/8/2018: Kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo.

- Trong vụ án còn có bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Trọng T. thuê trọ tại nhà số 14 ngách 51/16 phố N, thuộc TDP, phường M, quận B, Thành phố Hà Nội. Khoảng 12 giờ ngày 11/02/2018, Lưu Trọng T. đi từ phòng trọ của mình ở tầng 1 lên tầng 3 để phơi quần áo thì thấy anh Hoàng Mạnh Q. là người cùng khu trọ, đang khóa cửa phòng trên tầng 3 và giấu chìa khóa cửa vào trong chiếc giày trước cửa phòng, T. quan sát khu trọ vắng người nên đã lấy chìa khóa mở khóa cửa phòng trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer E5 của anh Q. để ở trên bàn. Sau khi trộm cắp được tài sản T. mang về nhà ở tỉnh T đưa cho anh

Nguyễn Văn N. nhờ cài lại phần mềm và khi nào có khách mua, thì bán lại chiếc máy tính xách tay trên cho T.. Đến ngày 26/02/2018, công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội nhận được đơn của anh Hoàng Mạnh Q. trình báo về việc ngày 11/02/2018, anh Q. bị mất trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer màu xám, bạc tại phòng trọ ở TDP Ngọa Long 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Công an phường Minh Khai đã tiến hành rà soát phát hiện Lưu Trọng T. có biểu hiện nghi vấn nên đã mời T. đến công an phường Minh Khai để làm việc. Quá trình làm việc T. đã khai nhận đã trộm cắp chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer của anh Hoàng Mạnh Q. .

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Văn N. 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer màu xám bạc nhãn hiệu Aspire E5.

Ngày 26/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội ra Yêu cầu định giá tài sản số 39 đối với tài sản mà Lưu Trọng T. đã trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 30 ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer E5- 575-5730, S/N: NXGLBSV 00870726FB87600 trị giá 8.000.000 đồng.

Ngày 25/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định xử lý vật chứng số 54 trao trả cho anh Hoàng Mạnh Q. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer E5, anh Q. đã nhận lại tài sản, không đề nghị bồi thường .

Đối với anh Nguyễn Văn N. khi nhận tài sản của Lưu Trọng T. không biết đây là tài sản trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 120/2018/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lưu Trọng Tú phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Lưu Trọng Tú 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, về quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 8 năm 2018, bị cáo Lưu Trọng T. có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt; Ngày 31 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Lưu Trọng T..

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lưu Trọng T. giữ nguyên kháng cáo; Khai báo thành khẩn; Ăn năn về hành vi phạm tội của mình; Xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo và Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội được ban hành trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội giữ nguyên kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị; Sửa án sơ thẩm về hình phạt; Xử

phạt bị cáo Lưu Trọng T. 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Trọng T. nộp trong thời hạn Luật định và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân Thành phố Hà Nội ban hành trong thời hạn Luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Lưu Trọng T. và anh Hoàng Mạnh Q. ở cùng nhà trọ tại số 14 ngách 51/16 phố Ngọa Long, thuộc TDP Ngọa Long 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Ngày 11/02/2018 T. nhìn thấy anh Q. khoá cửa phòng trọ của mình và giấu chìa khoá trong chiếc giày để ở trước cửa phòng trọ nên đã nảy sinh ý định vào phòng anh Q. lấy tài sản. T. quan sát thấy vắng người, không có ai để ý nên đã lén lút trèo qua lan can, lấy chìa khoá phòng anh Q. để trong chiếc giày, mở khoá, vào phòng anh Q. và lấy đi 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer có trị giá là 8.000.000 đồng, mang về nhờ anh Nguyễn Văn N. cài lại phần mềm và bán nếu có khách hỏi mua.

Ngày 26/02/2018, công an phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội nhận được đơn trình báo của anh Q. về việc bị mất trộm máy tính xách tay. Công an phường Minh Khai đã tiến hành rà soát phát hiện Lưu Trọng T. có biểu hiện nghi vấn nên đã mời T. đến làm việc. T. khai nhận đã trộm cắp chiếc máy tính xách tay nêu trên của anh Q. .

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lưu Trọng T. về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an xã hội. Do đó cần thiết phải truy tố và xét xử bị cáo mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá, tính chất mức độ hành vi phạm tội; Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và tuyên phạt bị cáo mức hình phạt tù là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Có nơi cư trú rõ ràng; Bị cáo nhất thời phạm tội; Số tiền chiếm đoạt thấp; Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Khai báo thành khẩn; Ăn năn hối cải nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm quyết định chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, giữ nguyên mức hình phạt tù Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, mở lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo.

[3]Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lưu Trọng T.; Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội.

II. Sửa một phần bản án sơ thẩm; Giữ nguyên mức hình phạt Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên, nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

Tuyên bố: Lưu Trọng T. phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lưu Trọng T. 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Toà án ND quận Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

Phan Huy Cường